

QLTS_DHKH - Lập trình #9083

Lỗi tra cứu

21/11/2024 08:59 - Đỗ Kiên Trung

Status:	Kết thúc	Start date:	21/11/2024
Priority:	Trung bình	Due date:	21/11/2024
Assignee:	Nguyễn Văn Kiên	% Done:	100%
		Estimated time:	0.00 hour
		Spent time:	0.00 hour
		Tester:	
Mã công việc Lập trình:			
Dev:			

Description

Danh sách chức năng

HỆ THỐNG

QUẢN LÝ MUA SẮM

QUẢN LÝ TÀI SẢN

CÁC TÁC VỤ

DANH MỤC

BẢO CÁO

Thông tư 144/2017/TT-BTC

Báo cáo quản lý kho

Báo cáo quản lý mua sắm

Báo cáo Tài sản

Báo cáo tăng giảm Tài sản

Báo cáo khấu hao Tài sản

Sổ quản trị tài sản

Home

Cập nhật Tài sản

Tra cứu Tài sản

Q Tìm

In

Kết xuất

Tổng cộng

Khóa cột

Làm tươi

Từ ngày 01/01/2000 đến ngày 20/09/2024

» Trước

Trang: 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 ...

| Tiếp »

Số bản ghi một trang: 25, 50, 100, 200, 500

| Xem 1-500/6917 bản ghi

STT	Số thẻ ts	Tên tài sản	Số hiệu ts	Số lượng	Nguyên giá	GT đã khấu hao	GT còn lại	Kh trong tháng	Ngày mua	Ngày tính kế	Ngày giám	Số tháng khấu
279	PDT.01.CD.15.008	Máy tính		1.00	9 260 000	9 260 000		154 333	01/01/2015	01/01/2015	/ /	
280	PDT.01.CD.15.009	Máy tính		1.00	9 260 000	9 260 000		154 333	01/01/2015	01/01/2015	/ /	
281	PDT.01.CD.20.168	Case m		1.00	12 900 000	12 470 000	430 000	215 000	01/01/2020	01/01/2020	/ /	
282	PDT.01.CD.23.022	Máy tính		1.00	14 590 000	5 349 674	9 240 326	243 167	01/01/2023	01/01/2023	/ /	
283	PDT.02.CD.16.017	Máy tính G3260/2/500/CMS185		1.00	12 287 000	12 287 000		204 783	01/01/2016	01/01/2016	/ /	
284	PDT.02.CD.16.017	Máy tính G3260/2/500/CMS185						204 783	01/01/2016	01/01/2016	/ /	
285	PDT.11.CD.22.001	Máy tính Dell Optiplex 3080SFF						320 000	01/01/2022	01/01/2022	/ /	
286	PDT.11.CD.22.002	Máy tính Dell Optiplex 3080SFF						320 000	01/01/2022	01/01/2022	/ /	
287	PDT.11.CD.22.003	Máy tính Dell Optiplex 3080SFF						320 000	01/01/2022	01/01/2022	/ /	
288	PDT.11.CD.22.004	Máy tính Dell Optiplex 3080SFF						320 000	01/01/2022	01/01/2022	/ /	
289	PDT.11.CD.22.005	Máy tính Dell Optiplex 3080SFF						320 000	01/01/2022	01/01/2022	/ /	
290	PDT.11.CD.22.006	Máy tính Dell Optiplex 3080SFF						320 000	01/01/2022	01/01/2022	/ /	
291	PDT.11.CD.22.007	Máy tính Dell Optiplex 3080SFF						320 000	01/01/2022	01/01/2022	/ /	
292	PDT.11.CD.22.008	Máy tính Dell Optiplex 3080SFF						320 000	01/01/2022	01/01/2022	/ /	
293	TBC.01.CC.20.187	Màn hình Samsung 23.5" cong						53 333	01/01/2020	01/01/2020	/ /	
294	TBC.01.CC.15.004	Bộ máy tính để bàn						297 083	01/01/2015	01/01/2015	/ /	
295	TDL.01.CC.17.001	Máy vi tính G440/4/500/SS 18.5						152 167	01/01/2017	01/01/2017	/ /	
296	TTH.01.CC.11.001	Máy tính Wincom						184 167	01/01/2022	01/01/2022	/ /	
297	TTH.01.CD.22.001	Case máy tính để bàn						147 500	01/01/2011	01/01/2011	/ /	
298	TTH.11.CD.22.004	Máy tính Dell Optiplex 3080SFF						320 000	01/01/2022	01/01/2022	/ /	
299	TTH.11.CD.22.005	Máy tính Dell Optiplex 3080SFF						320 000	01/01/2022	01/01/2022	/ /	
300	TTH.11.CD.22.006	Máy tính Dell Optiplex 3080SFF		1.00	19 200 000	10 880 000	8 320 000	320 000	01/01/2022	01/01/2022	/ /	
301	TTH.11.CD.22.007	Máy tính Dell Optiplex 3080SFF		1.00	19 200 000	10 880 000	8 320 000	320 000	01/01/2022	01/01/2022	/ /	
302	TTH.11.CD.22.018	Máy chủ rack Dell PowerEdge R840 Server		1.00	1 043 000 000	591 033 322	451 966 678	17 383 333	01/01/2022	01/01/2022	/ /	
303	TTH.11.CD.22.019	Máy chủ rack Dell PowerEdge R840 Server		1.00	1 043 000 000	591 033 322	451 966 678	17 383 333	01/01/2022	01/01/2022	/ /	
304	TTH.11.CD.22.020	Máy chủ rack Dell PowerEdge R840 Server		1.00	1 043 000 000	591 033 322	451 966 678	17 383 333	01/01/2022	01/01/2022	/ /	
305	TTH.11.CD.22.021	Máy chủ rack Dell PowerEdge R840 Server		1.00	1 043 000 000	591 033 322	451 966 678	17 383 333	01/01/2022	01/01/2022	/ /	
306	TTH.11.CD.22.022	Máy chủ rack Dell PowerEdge R840 Server		1.00	1 043 000 000	591 033 322	451 966 678	17 383 333	01/01/2022	01/01/2022	/ /	
307	TNL.02.CD.16.071	Máy tính G3260/2/500/CMS185		1.00	12 287 000	12 287 000		204 783	01/01/2016	01/01/2016	/ /	
308	TNL.02.CD.16.072	Máy tính G3260/2/500/CMS185		1.00	12 287 000	12 287 000		204 783	01/01/2016	01/01/2016	/ /	
					192 625 004 831	111 911 076 882	80 714 527 969	1 610 458 235				

Điều kiện lọc

Ngày từ/tới: 01/01/2000 20/09/2024

Loại tài sản: Q

Bộ phận sử dụng: PDT Q Phóng Đảo tạo

Nhóm tài sản 1: Q

Nhóm tài sản 2: Q

Nhóm tài sản 3: Q

Thứ tự sắp xếp nhớt: 0 0 0

Đơn vị: Q

Mẫu báo cáo: Mẫu chuẩn

☒ Nhận ☐ Hủy

Lọc tất cả có

Lọc chi tiết theo bộ phận không ra

Tra cứu tài sản. lọc bộ phận nào có chữ Đ là ko ra

<https://qlts-tnus.sse.net.vn/>

XONG inbox nhắn nhóm để update sang cho khách hàng (Khách dùng link riêng trên sever riêng)

History

#1 - 21/11/2024 09:02 - Đỗ Duy Dũng

- Due date set to 21/11/2024

- Assignee changed from Đỗ Duy Dũng to Nguyễn Văn Kiên

#2 - 21/11/2024 10:02 - Nguyễn Văn Kiên

- % Done changed from 0 to 100

#3 - 21/11/2024 10:02 - Nguyễn Văn Kiên

- Status changed from Tạo mới to Đã nhận việc

#4 - 21/11/2024 10:02 - Nguyễn Văn Kiên

- Status changed from Đã nhận việc to Kết thúc

Files

clipboard-202411210858-9g8ym.png	910 KB	21/11/2024	Đỗ Kiên Trung
----------------------------------	--------	------------	---------------